

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CAO LỘC  
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2021/HS-ST  
Ngày 09-8-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hứa Văn Nghiệp.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Nguyễn Bích Hằng.

Bà Chu Thị Hậu.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lương Thúy Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Bà Lục Thị Hoàng Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Ngô Văn Đ (tên gọi khác: Ngô Xuân Đ), sinh ngày 05 tháng 6 năm 1976, tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu D, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở: Khu H, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ngô Xuân T và bà Triệu Tú O (đều đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án: Có 03; tại Bản án số 35/HSST, ngày 14-11-1996 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 03 năm tù về tội Cướp tài sản công dân, phải bồi thường số tiền 265.000 đồng cho ông Phương Phụng K, chưa thi hành xong phần bồi thường và tiếp tục phạm tội trong thời gian chưa được xóa án tích; tại Bản án số 121/HSST ngày 01-6-2000 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân, 07 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, hình phạt chung là 08 năm tù, tại Bản án số 1863/HSPT ngày 27-9-2000 của Tòa phúc thẩm - Tòa án nhân dân tối cao (xét xử phúc thẩm đối với Bản án số 121/HSST ngày 01-6-2000 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn) xử phạt 05 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tổng hợp với hình phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân hình phạt chung là 06 năm tù; tại Bản

án số 75/HSPT, ngày 25-12-2012 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn (xét xử phúc thẩm đối với Bản án số 75/2012/HSST ngày 25-9-2012 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn) xử phạt 07 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; tiền sự: Không có; nhân thân: Đã bị kết án, chưa được xóa án tích; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01 tháng 4 năm 2021 đến nay; có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Bà Hoàng Kim T; có mặt.

+ Ông Hứa Văn P; vắng mặt.

+ Anh Lý Quỳnh A; vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* Ông Vũ Duy C; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Văn Đ nghiện ma túy từ năm 1992. Khoảng tháng 3 năm 2021, Ngô Văn Đ nảy sinh ý định mua ma túy về vừa sử dụng vừa bán để kiếm lời. Khoảng 17 giờ ngày 30-3-2021, Ngô Văn Đ đi xe ô tô đến khu vực ngã ba C thuộc xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn mua một gói ma túy với giá 700.000 đồng với một người làm nghề xe ô tô không quen biết đem về nhà Hoàng Kim T là người mà Đ đang chung sống như vợ chồng, chia ma túy ra được 12 gói ma túy nhỏ. Ngày 30-3-2021, Ngô Văn Đ bán 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng cho Hứa Văn P, sinh năm 1981, trú tại khu D, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, còn 11 gói Đ cất giấu trong phòng ngủ. Đến khoảng 10 giờ ngày 01-4-2021, khi Đ đang ở nhà thì bị Tổ công tác kiểm tra, Đ tự nguyện vào trong phòng ngủ lấy ma túy ra giao nộp. Quá trình điều tra, xác định ngày 27-3-2021, Ngô Văn Đ có bán ma túy cho anh Lý Quỳnh A, sinh năm 1987, trú tại B, xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: 01 túi nilon màu trắng bên trong đựng 11 gói giấy màu trắng nhỏ có dòng kẻ chứa chất bột màu trắng; 01 điện thoại di động hiệu Realme màu xanh, số imei 860512040159074 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, số imei 358016034910426 đã qua sử dụng; 01 con dao chuôi màu vàng cam có chiều dài 15cm; 01 kéo cắt giấy màu đỏ; 10 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ diện 4cmx4cm; 01 Sổ hộ khẩu mang tên Ngô Văn Đ; 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Ngô Văn Đ; 01 đăng ký xe mô tô số 017530, biển số 12D1-26963 mang tên Ngô Văn Đ; 01 xe mô tô biển số 12D1- 269xx; số tiền 7.440.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 144/PC09 ngày 03-4-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận Chất bột màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Heroin có tổng khối lượng 0,453 gam (đã trừ bì).

Kết luận giám định số 217/KLGD-PC09 ngày 12-4-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Số tiền 7.440.000 đồng đều là tiền Việt Nam thật.

Tại bản Cáo trạng số 53/CT-VKS ngày 15-7-2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Ngô Văn Đ về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại các điểm b, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Ngô Văn Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị căn cứ vào các điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Ngô Văn Đ từ 08 năm đến 09 năm tù. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, phạt tiền 5.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy: 0,403 gam Heroine; 01 con dao có chiều dài 15cm; 01 kéo cắt giấy; 10 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ. Trả lại cho bị cáo Ngô Văn Đ 01 điện thoại di động hiệu Realme màu xanh, số imei 860512040159074 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, số imei 358016034910426 đã qua sử dụng; 01 Sổ hộ khẩu mang tên Ngô Văn Đ; 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Ngô Văn Đ; 01 đăng ký xe mô tô mang tên Ngô Văn Đ; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda màu trắng, biển kiểm soát 12D1-269xx, đã qua sử dụng; số tiền 7.440.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Truy thu số tiền 200.000 đồng do bị cáo bán ma túy mà có.

Bị cáo thừa nhận Cáo trạng truy tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy là đúng tội danh, đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện, không oan. Bị cáo không có ý kiến tranh luận đối với đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa. Lời nói sau cùng, bị cáo thể hiện ăn năn, hối hận về việc làm của bản thân, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người làm chứng bà Hoàng Kim T thừa nhận, trước khi bị cáo bị bắt, bà và bị cáo chung sống như vợ chồng nhưng bà không biết bị cáo mua ma túy về để sử dụng và bán kiếm lời.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, với diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo, với lời khai của người làm chứng, với Biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận

giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở kết luận, ngày 30-3-2021, bị cáo mua 01 (một) gói ma túy với giá 700.000 đồng, đem về chia nhỏ thành 12 (mười hai) gói với mục đích vừa để sử dụng và bán lại cho người khác để kiếm lời. Ngày 30-3-2021, bị cáo bán 01 gói ma túy cho anh Hứa Văn P với giá 100.000 đồng, còn 11 gói bị thu giữ. Ngoài ra, ngày 27-3-2021, bị cáo bán 01 gói ma túy cho anh Lý Quỳnh A với giá 100.000 đồng. Bị cáo bị xử phạt 07 (bảy) năm tù về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định của điểm p (tái phạm nguy hiểm) khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 tại Bản án số 75/2012/HSPT ngày 25-12-2012 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn, chưa được xóa án tích. Bị cáo đã nhiều lần bán trái phép ma túy cho người khác và thực hiện hành vi phạm tội khi chưa được xóa án tích đối với bản án kết tội bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy với tình tiết định khung tái phạm nguy hiểm. Hành vi của bị cáo Ngô Văn Đ đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại các điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, có đủ căn cứ kết tội bị cáo Ngô Văn Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định của Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp phạm tội rất nghiêm trọng, đã xâm phạm quyền độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu cho xã hội, là một trong các nguyên nhân gây phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có năng lực chịu trách nhiệm hình sự và có đủ năng lực nhận thức hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn bất chấp và cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo. Do đó, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích nên không được coi là có nhân thân tốt.

[7] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy rằng cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại cơ sở giam giữ mới đảm bảo tính nghiêm minh, răn đe đối với bị cáo cũng như phòng ngừa chung cho xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định của khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo có khả năng thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo: Do bị cáo không biết chính xác họ, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở để điều tra làm rõ. Do đó, Hội đồng xét xử không có căn cứ xử lý trong vụ án này.

[10] Đối với Hứa Văn P và Lý Quỳnh A là những người mua ma túy với bị

cáo: Cơ quan điều tra đã chuyển tài liệu cho Công an cấp xã để lập hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét, xử lý trong vụ án này.

[11] Đối với Hoàng Kim T: Hoàng Kim T là người sống chung như vợ chồng với bị cáo, nhưng không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét, xử lý.

[12] Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp: Đối với chất ma túy là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 (một) con dao có chiều dài 15cm, 01 (một) kéo cắt giấy, 10 (mười) mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ, do bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với 02 (hai) điện thoại di động, 01 (một) Sổ hộ khẩu mang tên Ngô Văn Đ, 01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Ngô Văn Đ, 01 (một) đăng ký xe mô tô mang tên Ngô Văn Đ, 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 12D1-269xx, do bị cáo không dùng vào việc phạm tội, nên trả lại cho bị cáo. Đối với số tiền 7.440.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Đối với số tiền 200.000 đồng do bị cáo bán ma túy mà có, nên cần truy thu nộp vào ngân sách nhà nước.

[13] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[14] Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[15] Ý kiến của bị cáo được Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

[16] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các điểm b, q khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, nộp, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ngô Văn Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Ngô Văn Đ 09 (Chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 01 tháng 4 năm 2021.

3. Hình phạt bổ sung: Phạt tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) đối với bị cáo Ngô Văn Đ.

4. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy: 0,403 gam Heroine được đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong dán kín ghi chữ "QUẢ TANG NGÔ VĂN Đ" có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới; 01 (một) con dao có chiều dài 15cm; 01 (một) kéo cắt giấy; 10 (mười) mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ.

Trả lại cho bị cáo Ngô Văn Đ: 01 (một) điện thoại di động hiệu Realme màu xanh, số imei 860512040159074 đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, số imei 358016034910426 đã qua sử dụng; 01 (một) Sổ hộ khẩu mang tên chủ hộ Ngô Văn Đ; 01 (một) Giấy chứng minh nhân dân mang tên Ngô Văn Đ; 01 (một) Giấy đăng ký xe mô tô mang tên Ngô Văn Đ; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda màu trắng, biển kiểm soát 12D1- 269xx, số khung 3919KY220613, số máy JA39E1079429 đã qua sử dụng. Số tiền 7.440.000 đồng (bảy triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

*(Các vật chứng trên được ghi chi tiết tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/7/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn).*

Truy thu số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) do bị cáo Ngô Văn Đ bán ma túy mà có.

5. Về án phí: Bị cáo Ngô Văn Đ phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm, nộp vào ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn.
- Sở Tư pháp, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc;
- Công an huyện Cao Lộc;
- Chi cục THADS huyện Cao Lộc;
- Chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hứa Văn Nghiệp**